

Hậu Lộc, ngày 04 tháng 5 năm 2021

Số: 83/2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC – TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 71/2021/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2021 về việc “ yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Đinh Sỹ L - sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn B HX, xã X L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Chị Nguyễn Thị Ngoan - sinh năm 1994

Địa chỉ: Tổ dân phố L, thị trấn TTh, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về hôn nhân: Anh Đinh Sỹ L và chị Nguyễn Thị Ng kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã X L, huyện Hậu Lộc cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 22/11/2012. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng về quan điểm sống nên dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 9 năm 2016 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Đinh Sỹ L và chị Nguyễn Thị Ng thống nhất thuận tình ly hôn.

Xét việc thuận tình ly hôn giữa anh Đinh Sỹ L và chị Nguyễn Thị Ng là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2]. Về con chung: Anh Đinh Sỹ L và chị Nguyễn Thị Ng xác định vợ chồng có 02 con chung, tên là Đinh Thị Yến Nh, sinh ngày 06/9/2013; cháu Đinh Thị Khánh Ng, sinh ngày 30/7/2016.

Ly hôn, anh Đinh Sỹ L và chị Nguyễn Thị Ng thống nhất thỏa thuận giao cháu Đinh Thị Yến Nh và cháu Đinh Thị Khánh Ng cho chị Nguyễn Thị Ng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, cũng là nguyện vọng của các cháu.

- Về cấp dưỡng: Hai bên tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản và công nợ: Anh Đinh Sỹ L và chị Nguyễn Thị Ng xác định vợ chồng không có tài sản và công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh Đinh Sỹ L và chị Nguyễn Thị Ng thống nhất thỏa thuận mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Anh Đinh Sỹ L và chị Nguyễn Thị Ng thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Đinh Sỹ L và chị Nguyễn Thị Ng có 02 con chung, tên là Đinh Thị Yến Nh, sinh ngày 06/9/2013; cháu Đinh Thị Khánh Ng, sinh ngày 30/7/2016.

Anh Đinh Sỹ L và chị Nguyễn Thị Ng thống nhất thỏa thuận giao cháu Đinh Thị Yến Nh và cháu Đinh Thị Khánh Ng cho chị Nguyễn Thị Ng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, cũng là nguyện vọng của các cháu.

- Về cấp dưỡng: Hai bên tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Đinh Sỹ Lạc có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản và công nợ:** Anh Đinh Sỹ L và chị Nguyễn Thị Ng không có tài sản và công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đinh Sỹ L và chị Nguyễn Thị Ng mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh L, chị Ng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc theo Biên lai thu tiền số AA/2019/0008156 ngày 05 tháng 4 năm 2021. Anh L, chị Ng đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án Dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án

theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- UBND xã X L;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thái